

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG BÔNG
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2022/HS-ST
Ngày 27/7/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÔNG, TỈNH ĐẮK LẮK**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Việt Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thường, Ông Nguyễn Ngọc Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Bông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông tham gia phiên tòa: Ông Lâm Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2022/HSST ngày 28 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2022/QĐXXST - HS ngày 14 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Thị E, sinh ngày 11 tháng 10 năm 1977 tại tỉnh Q; Nơi cư trú: Thôn 7, xã K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê H (đã chết) và con bà Hoàng Thị N, sinh năm 1943; Bị cáo có chồng là Hoàng P, sinh năm 1975 và có 03 con, lớn nhất sinh năm 1996 và nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: - Chị H P, sinh năm 2003 (có mặt)

- Bà H N, sinh năm 1982 (đã chết do tai nạn giao thông)

Cùng địa chỉ: Buôn T, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

- **Người đại diện hợp pháp cho bị hại H' N:** Ông Y B, sinh năm 1977 (là chồng của bị hại H' N) (có mặt).

Địa chỉ: Buôn T, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Ông Hoàng P, sinh năm 1975 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn 7, xã K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 05 giờ 45 phút ngày 12/01/2022 Lê Thị E điều khiển xe mô tô biển đăng ký 47L4-6295 (*xe đứng tên Hoàng P, chồng của E*) đi một mình theo hướng thị trấn K, huyện K đến thôn 8, xã K để bán bún. Khi Lê Thị E điều khiển xe đi đến Km 16+900 Tỉnh lộ 12 thuộc địa phận thôn 8, xã K, huyện K thì E quan sát phía sau không có xe đi cùng chiều, phía trước có xe mô tô không gắn biển đăng ký (*số máy 00003763*) do H' P điều khiển chở theo H' N cùng trú tại buôn T, xã H, huyện K đi ngược chiều với khoảng cách hơn 10 mét. Lúc này, E bật xi nhan bên trái và điều khiển xe chuyển hướng đi sang phần đường bên trái để qua đường, khi xe của E đang đi trên phần đường bên trái thì bị xe mô tô do H'P tông vào phần gác chân bên phải xe mô tô của E gây tai nạn. Hậu quả làm H' N tử vong trên đường đưa đi cấp cứu, E, H' P bị thương, hư hỏng 02 xe mô tô.

Sau tai nạn, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, giám định tử thi và tạm giữ các phương tiện liên quan để điều tra làm rõ:

Hiện trường vụ tai nạn giao thông nằm tại khu vực Km 16+900 Tỉnh lộ 12 thuộc địa phận thôn 8, xã K, huyện K, là đoạn đường thẳng, mặt đường được trải nhựa nhưng đã bị bong tróc nhiều chỗ, phía bên trái theo hướng từ thị trấn K đi xã H có một đường nhánh rộng 3m80. Đoạn đường không có vật che khuất tầm nhìn, không có biển báo hiệu đường bộ, không có vạch sơn kẻ đường, mặt đường rộng 5m05.

Căn cứ vào các dấu vết và phương tiện tại hiện trường, xác định vị trí đụng đầu tiên tại điểm tương ứng với mặt đường nằm ở phần đường bên trái hướng từ

thị trấn Krông Kmar đi xã H. Đo từ điểm đưng đầu tiên đến mép đường bên phải hướng từ thị trấn K đi xã H là 3m85.

Tại bản kết luận pháp y tử thi số 44/TTh-TTPY ngày 10/02/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận nguyên nhân tử vong của H'N: Suy hô hấp, suy tuần hoàn do Chấn thương sọ não nặng/Nhiều thương tích do tai nạn giao thông.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 185/TgT-TTPY ngày 21/02/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích của H'P là: 11%.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 186/TgT-TTPY ngày 21/02/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích của Lê Thị E là: 03%.

Bản kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐG ngày 28/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện K, kết luận: Xe mô tô biển đăng ký 47K8-0615, thiệt hại trị giá là 320.000 đồng.

Bị cáo Lê Thị E có giấy phép lái xe hạng A1, do Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 24/12/2014.

H'P không có giấy phép lái xe theo quy định.

* Vật chứng trong vụ án:

- Xe mô tô biển đăng ký 47L4-6295 thuộc sở hữu của ông Hoàng P. Ngày 21/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã trả xe trên cho ông Hoàng P, là chủ sở hữu hợp pháp.

- Ngày 17/02/2022, ông Y B giao nộp biển đăng ký 47K8-0615. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã chuyển chiếc xe mô tô biển đăng ký 47K8-0615 đến Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện K để giải quyết.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lê Thị E đã bồi thường 50.000.000 đồng cho gia đình nạn nhân H' N và thương tích của H' P. Gia đình H' N và H'P không yêu cầu bồi thường thêm.

Bản cáo trạng số 16/CT-VKS ngày 27/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Lê Thị E phạm tội "*Vi phạm quy*

định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung cáo trạng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”* theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tích cực, chủ động bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại xin bãi nại cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Nhận thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 BLHS Xử phạt bị cáo Lê Thị E từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: không có.

Đối với H' P điều khiển xe mô tô đi đúng phần đường quy định nên không phạm tội. Tuy nhiên H'P không có giấy phép lái xe, không gắn biển kiểm soát theo quy định, đã vi phạm vào điểm a khoản 5 Điều 21 và điểm c khoản 2 Điều 17 theo Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 và sửa đổi bổ sung theo Nghị định 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021. Ngày 16/6/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K chuyển tang vật đến Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện K ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H' P theo quy định của pháp luật.

Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: cần chấp nhận Cơ quan Điều tra - Công an huyện K ra quyết định xử lý vật chứng trả lại phương tiện và giấy tờ kèm theo cho ông Hoàng P chủ sở hữu là phù hợp; không cần thiết giữ giấy tờ xe của bị cáo nên cần trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Cần chấp nhận bị cáo Lê Thị E đã thỏa thuận bồi thường xong cho đại diện gia đình bị hại H' N số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng), đại diện gia đình bị hại H' N và bị hại H'P không yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận cho bị cáo.

Bị cáo, bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại H' N không có ý kiến tranh luận gì; bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Bông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đều căn cứ vào những quy định của Bộ luật Hình sự và Bộ luật Tố tụng hình sự và được Viện kiểm sát cùng cấp phê chuẩn. Các biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, Bản ảnh hiện trường, Quyết định trưng cầu giám định, Kết luận giám định đều được các Cơ quan tiến hành tố tụng tuân thủ nghiêm ngặt theo đúng trình tự quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Việc tổng đạt các văn bản tố tụng cho bị can, bị cáo được đảm bảo, đúng thời gian, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử tiến hành phiên tòa đúng trình tự theo quy định Bộ luật Tố tụng hình sự, đảm bảo việc xét xử trang nghiêm, đảm bảo quyền, nghĩa vụ của những người được tham gia tố tụng tại phiên tòa. Bị cáo, đại diện bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Khoảng 05 giờ 45 phút ngày 12/01/2022 bị cáo điều khiển xe mô tô biển đăng ký 47L4-6295 lưu thông theo hướng từ thị trấn K đi hướng xã H, đến Km 16+900 Tỉnh lộ 12 thuộc địa phận thôn 8, xã K, huyện K, bị cáo điều khiển xe chuyển hướng đi sang phần đường bên trái để qua đường không đảm bảo an toàn, thì bị xe mô tô biển đăng ký 47K8-0615 do H H'P điều khiển chở phía sau bà H'N tông vào, gây tai nạn. Hậu quả làm H'N tử vong, H'P bị thương tích 11%, thiệt hại xe mô tô biển đăng ký 47K8-0615 trị giá 320.000 đồng. Hành vi của Lê Thị E đã vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ.

Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;” ...

[3] Xét thấy bị cáo có giấy phép lái xe theo quy định, bị cáo phải biết rằng khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông phải tuân thủ quy định của Luật giao thông đường bộ nhưng bị cáo điều khiển xe sang phần đường bên trái để qua đường không được đảm bảo an toàn, dẫn tới va chạm xe mô tô do H’P điều khiển chở phía sau bà H’N tông vào, gây tai nạn. Hậu quả làm H’N tử vong.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm do hành vi vi phạm của mình gây ra. Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, không những gây tổn hại đến tính mạng cho người khác mà còn gây mất mát đau thương cho gia đình nạn nhân, không gì bù đắp nổi và gây mất trật tự an toàn giao thông tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Do đó, cần phải có một hình phạt nghiêm khắc để giáo dục bị cáo ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung cho mọi người.

Tuy nhiên, xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra, đại diện bị hại có đơn xin bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, ngoài ra bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự và có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử xem xét đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy cần xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt là phù hợp, đồng thời thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân địa phương nơi bị cáo cư trú theo dõi, giáo dục trong thời gian thử thách để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 6 Điều 260 của Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị cấm lái xe từ 01 năm đến 05 năm. Nhưng xét thấy, công việc chính

của bị cáo là buôn bán kiếm sống nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, đại diện gia đình bị hại và bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong số tiền 50.000.000đ (*năm mươi triệu đồng*), không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử ghi nhận cho bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với giấy phép lái xe hạng A1, số 661075000285 do Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk, cấp ngày 24/12/2014 cho bị cáo Lê Thị E. Hội đồng xét xử xét thấy đây là giấy tờ của bị cáo, không phải là vật chứng của vụ án nên trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo là đúng quy định pháp luật nên cần chấp nhận.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Krông Bông đã tiến hành trao trả chiếc xe kiểm soát 47L4-6295 thuộc sở hữu của ông Hoàng P nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

Đối với H'P điều khiển xe mô tô đi đúng phần đường quy định nên không phạm tội. Tuy nhiên H'P không có giấy phép lái xe, không gắn biển kiểm soát theo quy định, đã vi phạm vào điểm a khoản 5 Điều 21 và điểm c khoản 2 Điều 17 theo Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 và sửa đổi bổ sung theo Nghị định 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021. Ngày 16/6/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K chuyển tang vật đến Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Krông Bông ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H'P theo quy định của pháp luật.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lê Thị E phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự;

[1] Xử phạt bị cáo Lê Thị E 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Thị E cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo Lê Thị E.

Trường hợp bị cáo Lê Thị E thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Công nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Krông Bông đã tiến hành trao trả chiếc xe kiểm soát 47L4-6295 thuộc sở hữu của ông Hoàng P là chủ sở hữu hợp pháp.

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện huyện Krông Bông chuyển tang vật là chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47K8-0615 đến Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Krông Bông ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H'P theo quy định của pháp luật.

[3]. Về xử lý giấy tờ: Trả lại tại phiên tòa cho bị cáo Lê Thị E giấy phép lái xe hạng A1, số 661075000285 do Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk, cấp ngày 24/12/2014 (*Giấy phép lái xe hiện đang lưu giữ trong hồ sơ hình sự tại Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk*).

[4] Về trách nhiệm dân sự: Công nhận việc bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho phía gia đình bị hại số tiền 50.000.000đ (*năm mươi triệu đồng*). Gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không đặt ra để giải quyết.

[5] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Lê Thị E phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (có mặt) có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 – TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Bông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Đội điều tra tổng hợp CA H Krông Bông;
- Chi cục THADS huyện Krông Bông;
- Bị cáo, người liên quan;
- UBND xã K;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Việt Hưng